

Số: 01/NQ-DHCB

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên ngày 30/6/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát.

3. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2025.

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Đơn vị tính: VNĐ

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
01	Doanh thu, thu nhập	213.400.000.000	216.678.808.865	102%
02	Lao động sử dụng BQ	480	453	94,4%
03	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	11.637.000.000	11.966.093.243	103%
04	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	9.310.000.000	9.519.579.265	102%
05	Nộp ngân sách	7.956.000.000	9.944.830.488	125%
06	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ		9.118.624.895	
07	Mức lương BQ người lao động (đ/ng/tháng)	8.080.000	8.824.251	109,2%
08	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	6,48%	6,48%	

*** Đầu tư mua sắm 2025**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên tài sản	Số lượng	Đơn giá	Giá trị	Ghi chú
1	Xe ô tô chở bùn 4m ³	1	1.359.075.017	1.359.075.017	Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 06/6/2025 ĐHCD thường niên 2025
2	Xe ép rác 9m ³	1	1.636.725.385	1.636.725.385	
3	Xe tải dưới 1 tấn	1	337.886.379	337.886.379	
4	Xe nâng	1	748.244.210	748.244.210	
5	Cải tạo, sửa chữa nhà nghỉ giữa ca cho NLĐ tại VP Công ty			106.088.911	
6	Ô tô chở rác (thể tích thùng chứa rác 2-3m ³)	2	461.181.966	922.363.932	
7	Ô tô tải có mui (số chỗ ngồi 6)	1	544.947.670	544.947.670	
8	Đầu tư máy móc, thiết bị			340.457.408	
9	Xe ô tô phun nước 13m ³	1	2.656.347.055	2.656.347.055	Kế hoạch đầu tư phát triển 2024
10	Xe ô tô chở rác 14m ³	1	2.195.926.093	2.195.926.093	
	TỔNG CỘNG		9.940.333.775	10.848.062.060	

4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	đồng	9.118.624.895
2	Phân phối lợi nhuận	đồng	9.118.624.895
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	300.000.000
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động	đồng	4.834.354.723
a	Quỹ khen thưởng	đồng	4.038.725.750
b	Quỹ phúc lợi	đồng	795.628.973
2.4	Cổ tức	đồng	3.984.270.172

6. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý và người lao động năm 2025 và kế hoạch năm 2026:

6.1. Thực hiện năm 2025:

Stt	Nội dung	Thực hiện năm 2025
1	Quỹ lương Trưởng Ban Kiểm soát	496.080.000
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	499.896.000
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.697.116.000
4	Quỹ tiền lương của người lao động	46.271.512.000
	Tổng cộng:	48.964.604.000

6.2. Kế hoạch năm 2026:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Quỹ lương Trưởng Ban Kiểm soát	555.609.600
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	559.883.520
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.900.770.000
	Quỹ tiền lương của người lao động	56.302.113.498
	Tổng cộng:	59.318.376.618

7. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, như sau:

7.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	238.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	12.700.000.000
3	Nộp ngân sách	10.840.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	10.160.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức 6%/vốn điều lệ	3.685.800.000

7.2 Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026:

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
1	Xe ô tô tải tự đổ (dung tích thùng 6-7m ³ , tải trọng 7-8 tấn)	Chiếc	02	4.000
2	Xe ô tô chở rác thể tích thùng chứa rác ~12-13m ³	Chiếc	03	7.700
3	Xe ô tô chở rác thể tích thùng 2-3m ³	Chiếc	02	1.100
4	Xe đào bánh lốp, gàu 0,3m ³ (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.000
5	Xe ủi D50 (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.500
6	Bãi để xe cơ sở 2		01	300
7	Đầu tư máy móc, thiết bị khác dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh			1.000
8	Phần mềm quản lý doanh nghiệp			2.000
Tổng cộng:				18.600

8. Thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
- Thông qua lựa chọn ngày 31/12/2025 là thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện.

9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán

Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Môi trường Đô Thị Phú Yên.

Điều 2. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cổ đông MPY;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TOẠ**



Nguyễn Thị Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên

Địa chỉ trụ sở chính: Số 72 Tân Đà, Phường Tuy Hoà, Tỉnh Đắk Lắk.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4400115884 do Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 22/01/2026.

Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên, số 72 Tân Đà, phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

2. Đại hội nhất trí thông qua danh sách Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

- | | |
|------------------------|--------------|
| - Ông Huỳnh Hoàng Hiếu | - Trưởng ban |
| - Bà Đào Quỳnh Giao | - Thành viên |
| - Ông Võ Văn Tú | - Thành viên |

Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Huỳnh Hoàng Hiếu - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 00 phút là 207 cổ đông, tương ứng số cổ phần là 6.114.900 cổ phần, chiếm 99,5% tổng số cổ phần cổ đông được mời tham dự.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, thư ký, Ban kiểm phiếu.

❖ Đoàn chủ tọa (gồm 03 người):

- | | |
|----------------------------|-----------------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Thu | - Chủ tịch HĐQT Công ty |
| 2. Ông Trần Minh Hoàng | - TUV, TV HĐQT - Giám đốc Công ty |
| 3. Ông Nguyễn Quang Nguyên | - TV HĐQT - Phó giám đốc Công ty |

❖ **Thư ký đoàn (gồm 02 người):**

1. Ông Mai An Gin
2. Bà Cao Thị Hồng Thắm

❖ **Ban Kiểm phiếu (gồm 05 người):**

- | | |
|-----------------------------|------------|
| 1. Bà Huỳnh Thị Bích Thủy | Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thu Thương | Thành viên |
| 3. Ông Tạ Châu Nguyên | Thành viên |
| 4. Ông Phạm Minh Tiến | Thành viên |
| 5. Ông Huỳnh Anh Quốc | Thành viên |

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu

5. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Quang Nguyên trình bày thông qua Chương trình Đại hội

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

6. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Ông Nguyễn Quang Nguyên thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Trình bày các báo cáo:

1.1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026, người trình bày bà Nguyễn Thị Thu (Báo cáo đính kèm);

1.2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, người trình bày ông Trần Minh Hoàng với nội dung chính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Đơn vị tính: VNĐ

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
01	Doanh thu, thu nhập	213.400.000.000	216.678.808.865	102%
02	Lao động sử dụng BQ	480	453	94,4%
03	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	11.637.000.000	11.966.093.243	103%

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
04	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	9.310.000.000	9.519.579.265	102%
05	Nộp ngân sách	7.956.000.000	9.944.830.488	125%
06	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ		9.118.624.895	
07	Mức lương BQ người lao động (đ/ng/tháng)	8.080.000	8.824.251	109,2%
08	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	6,48%	6,48%	

*** Đầu tư mua sắm 2025**

Đơn vị tính: VND/đồng

STT	Tên tài sản	Số lượng	Đơn giá	Giá trị	Ghi chú
1	Xe ô tô chở bùn 4m ³	1	1.359.075.017	1.359.075.017	Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD ngày 06/6/2025 ĐHĐCD thường niên 2025
2	Xe ép rác 9m ³	1	1.636.725.385	1.636.725.385	
3	Xe tải dưới 1 tấn	1	337.886.379	337.886.379	
4	Xe nâng	1	748.244.210	748.244.210	
5	Cải tạo, sửa chữa nhà nghỉ giữa ca cho NLD tại VP Công ty			106.088.911	
6	Ô tô chở rác (thể tích thùng chứa rác 2-3m ³)	2	461.181.966	922.363.932	
7	Ô tô tải có mui (số chỗ ngồi 6)	1	544.947.670	544.947.670	
8	Đầu tư máy móc, thiết bị			340.457.408	
9	Xe ô tô phun nước 13m ³	1	2.656.347.055	2.656.347.055	Kế hoạch đầu tư phát triển 2024
10	Xe ô tô chở rác 14m ³	1	2.195.926.093	2.195.926.093	
	TỔNG CỘNG		9.940.333.775	10.848.062.060	

*** Mục tiêu được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc thống nhất đưa ra cho hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2026 như sau:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026/ TH 2025
Doanh thu, thu nhập	216.679	238.000	110 %
Lợi nhuận trước thuế	11.966	12.700	106 %

1.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, người trình bày bà Nguyễn Thị Minh Tuyên trình bày (*Báo cáo đính kèm*)

2. Trình bày các tờ trình:

2.1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025, người trình bày ông Nguyễn Quang Nguyên. (*đính kèm tờ trình*)

2.2. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025, người trình bày ông Nguyễn Quang Nguyên cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	đồng	9.118.624.895
2	Phân phối lợi nhuận	đồng	9.118.624.895
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	300.000.000
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động	đồng	4.834.354.723
a	Quỹ khen thưởng	đồng	4.038.725.750
b	Quỹ phúc lợi	đồng	795.628.973
2.4	Cổ tức	đồng	3.984.270.172

2.3. Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch 2026, người trình bày ông Nguyễn Quang Nguyên cụ thể như sau:

❖ Thực hiện năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Quỹ lương Trưởng Ban Kiểm soát	468.000.000	496.080.000
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	471.600.000	499.896.000
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.601.053.000	1.697.116.000
4	Quỹ tiền lương của người lao động	44.941.074.000	46.271.512.000

❖ **Kế hoạch năm 2026:**

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Quỹ lương Trường Ban Kiểm soát	555.609.600
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	559.883.520
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.900.770.000
4	Quỹ tiền lương của người lao động	56.302.113.498

2.4. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 2026, người trình bày ông Nguyễn Quang Nguyên cụ thể như sau:

* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	238.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	12.700.000.000
3	Nộp ngân sách	10.840.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	10.160.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức 6%/vốn điều lệ	3.685.800.000

* Kế hoạch đầu tư phát triển: Công ty đầu tư mua sắm mới TSCĐ như sau:

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
1	Xe ô tô tải tự đổ (dung tích thùng 6-7m ³ , tải trọng 7-8 tấn)	Chiếc	02	4.000
2	Xe ô tô chở rác thể tích thùng chứa rác ~12-13m ³	Chiếc	03	7.700
3	Xe ô tô chở rác thể tích thùng 2-3m ³	Chiếc	02	1.100
4	Xe đào bánh lốp, gàu 0,3m ³ (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.000
5	Xe ủi D50 (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.500
6	Bãi để xe cơ sở 2		01	300
7	Đầu tư máy móc, thiết bị khác dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh			1.000
8	Phần mềm quản lý doanh nghiệp			2.000
Tổng cộng:			18.600	

2.5. Tờ trình về thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên, người trình bày ông Nguyễn Quang Nguyên (*đính kèm tờ trình*)

2.6. Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026, người trình bày bà Nguyễn Thị Minh Tuyên cụ thể như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

- Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với công ty để lựa chọn.

3. Thảo luận và giải trình

4. Cổ đông tiến hành biểu quyết

Bà Huỳnh Thị Bích Thủy – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội cho các cổ đông tham dự Đại hội

Báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (lần 2):

Ông Huỳnh Hoàng Hiếu - Trưởng ban thăm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông (lần 2) tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 15 phút là 207 cổ đông, tương ứng số cổ phần là 6.114.900 cổ phần, chiếm 99,5% tổng số cổ phần cổ đông được mời tham dự.

5. Công bố kết quả biểu quyết

Bà Huỳnh Thị Bích Thủy - TB kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không ý kiến	
			Số CP	%	Số CP	%	Số CP	%
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 2026	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
2	Báo cáo kết quả SXKD 2025	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%

STT	Nội dung biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Đồng ý		Không không đồng ý		Không ý kiến	
			Số CP	%	Số CP	%	Số CP	%
3	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
4	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
5	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
6	Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch 2026	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
7	Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 2026	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
8	Tờ trình về thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%
9	Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026	6.114.900	6.114.900	100%	0	0%	0	0%

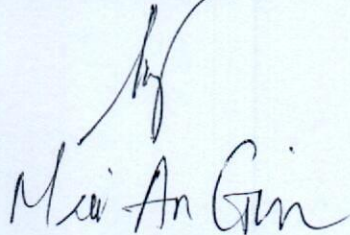
6. Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2026:

Ông Mai An Gin thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của ĐHCĐ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của ĐHCĐ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

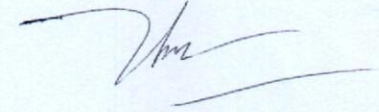
Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày.

TM. Thư ký đoàn



Mai An Gin

TM. Đoàn chủ tọa



Nguyễn Thị Thu



**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp Đại hội đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt.

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.

3. Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.

5. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.

6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

7. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, không uống nước chứa cồn trong suốt thời gian Đại hội.

8. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp Đại hội. Tất cả các điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ im lặng không đổ chuông.

Điều 3. Đoàn Chủ tọa:

1. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm 03 người: 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa. Chủ tọa là người chủ trì Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.

e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa:

Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4. Đoàn thư ký Đại hội

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:

a. Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

b. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa xem xét, quyết định.

c. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề được cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội.

d. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định, gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông.

Ban thẩm tra tư cách cổ đông có chức năng và nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách đăng ký/ dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế này;

2. Có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp. Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

3. Trường hợp người đăng ký dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Đoàn thư ký Đại hội.

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đăng ký tham luận và chuyển cho thư ký Đại hội.

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đăng ký tham luận của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tọa.

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đăng ký tham luận của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông.

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2. Cách thức biểu quyết:

2.1. Phiếu biểu quyết (màu vàng)

- Các cổ đông sử dụng **Phiếu biểu quyết** và biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu; Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước khi biểu quyết thông qua bằng Phiếu biểu quyết.

- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **Phiếu biểu quyết** theo sự điều khiển của Đoàn chủ tọa để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến.

2.2. Thẻ biểu quyết (màu trắng)

- Cổ đông biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết** đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc √) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong **Thẻ biểu quyết**.

- **Thẻ biểu quyết** không hợp lệ là **Thẻ biểu quyết** không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Đoàn chủ tọa yêu cầu; **Thẻ biểu quyết** bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; Thẻ biểu quyết không có chữ ký và họ tên đầy đủ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông. **Thẻ biểu quyết** không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một **Thẻ biểu quyết**, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc **Thẻ biểu quyết** không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại **Thẻ biểu quyết** mới và phải nộp lại **Thẻ biểu quyết** cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại **Thẻ biểu quyết** đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại **Thẻ biểu quyết** cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu coi như cổ đông đó đồng ý với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Đoàn chủ tọa hoặc trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông hoặc đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết Đại hội phải được biểu quyết thông qua bằng **Phiếu biểu quyết**. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10. Thi hành Quy chế

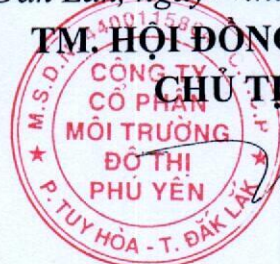
Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua./.

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 06/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với những nội dung sau:

I. Hoạt động của HĐQT Công ty

1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm có 03 thành viên, nhiệm kỳ 5 năm 2023-2028 gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thu - Chủ tịch HĐQT;

- Ông Trần Minh Hoàng - Thành viên HĐQT; Giám đốc công ty, đại diện vốn nhà nước chiếm 51% Vốn Điều lệ

- Ông Nguyễn Quang Nguyên - Thành viên HĐQT; Chức vụ: Phó giám đốc công ty, đại diện vốn nhà nước chiếm 40,3% Vốn điều lệ

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định/nghị quyết của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 16 cuộc họp, ban hành 02 nghị quyết và 13 quyết định về các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	01/3/2025	Chọn ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02/QĐ-HĐQT	10/3/2025	Thành lập Đội Điện chiếu sáng công cộng	100%
3	03/QĐ-HĐQT	28/3/2025	Giải tán Đội Môi trường 1 và Đội Môi trường 2	100%
4	04/QĐ-HĐQT	28/3/2025	Thành lập Đội Môi trường	100%
5	05/QĐ-HĐQT	01/4/2025	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính	100%
6	06/NQ-HĐQT	24/4/2025	Tạm hoãn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
7	07/QĐ-HĐQT	30/5/2025	Giải tán Đội Cây xanh 1 và Đội Cây xanh 2	100%
8	08/QĐ-HĐQT	30/5/2025	Thành lập Đội Cây xanh 1	100%
9	09/QĐ-HĐQT	30/5/2025	Đổi tên Đội Cây xanh 3 thành Đội Cây xanh 2	100%
10	10/QĐ-HĐQT	11/6/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư mua sắm phương tiện xe ô tô tải có gắn cầu	100%
11	11/QĐ-HĐQT	11/6/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư mua sắm phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2025	100%
12	12/QĐ-HĐQT	05/9/2025	Quyết định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm máy ép phế liệu thành khối bằng thủy lực	100%
13	12A/QĐ-HĐQT	15/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà nghỉ giữa ca cho NLD tại văn phòng	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	13/QĐ-HĐQT	11/11/2025	Quyết định về việc cấp hạn mức bảo lãnh tại ngân hàng BIDV	100%
15	14/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Quyết định về việc thành lập Đội Môi trường 2	100%

Biên bản các cuộc họp được lập đầy đủ; hồ sơ tài liệu được gửi cho các thành viên HĐQT, BKS dự họp theo quy định.

Nhìn chung, hoạt động của HĐQT trong năm cơ bản đáp ứng được yêu cầu của cổ đông tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

3. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, giám sát chỉ đạo giám đốc, cán bộ quản lý, những kết quả đạt được:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành công ty trong quá trình thực hiện KH SXKD năm 2025 đã được cổ đông thông qua, cụ thể:

- Bám sát vào Nghị quyết năm 2025, HĐQT tham gia trực tiếp vào các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần của Ban giám đốc và các quản lý phòng chuyên môn cũng như đội sản xuất đã chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp. Vì vậy mọi vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của công ty đều được triển khai kịp thời, bám sát tình hình hoạt động để giải quyết không để tồn đọng.

- Chỉ đạo và giám sát ban điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2025 công ty thực hiện theo dịch vụ đấu thầu, bên cạnh đó công ty không ngừng cải tiến tìm kiếm các hợp đồng ngoài tạo thêm doanh thu cho công ty, nên tình hình tài chính của công ty phát triển lành mạnh, nguồn vốn được bảo tồn và phát triển. Cụ thể:

+ Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2025:

Đvt: vnd

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
01	Doanh thu, thu nhập	213.400.000.000	216.678.808.865	102%
02	Lao động sử dụng BQ	480	453	94,4%
03	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	11.637.000.000	11.966.093.243	103%

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
04	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	9.310.000.000	9.519.579.265	102%
05	Nộp ngân sách	7.956.000.000	9.944.830.488	125%
06	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ		9.118.624.895	
07	Mức lương BQ người lao động (đ/ng/tháng)	8.080.000	8.824.251	109,2%
08	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	6,48%	6,48%	

+ Thực hiện đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2025 Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm tài sản cố định trị giá: **10.848.062.060 đ.**

STT	Tên tài sản	Số lượng	Đơn giá	Giá trị	Ghi chú
1	Xe ô tô chở bùn 4m ³	1	1.359.075.017	1.359.075.017	Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 06/6/2025 ĐHĐCD thường niên 2025
2	Xe ép rác 9m ³	1	1.636.725.385	1.636.725.385	
3	Xe tải dưới 1 tấn	1	337.886.379	337.886.379	
4	Xe nâng	1	748.244.210	748.244.210	
5	Cải tạo, sửa chữa nhà nghỉ giữa ca cho NLD tại VP Công ty			106.088.911	
6	Ô tô chở rác (thể tích thùng chứa rác 2-3m ³)	2	461.181.966	922.363.932	
7	Ô tô tải có mui (số chỗ ngồi 6)	1	544.947.670	544.947.670	
8	Đầu tư máy móc, thiết bị			340.457.408	
9	Xe ô tô phun nước 13m ³	1	2.656.347.055	2.656.347.055	Kế hoạch đầu tư phát triển 2024
10	Xe ô tô chở rác 14m ³	1	2.195.926.093	2.195.926.093	
	TỔNG CỘNG		9.940.333.775	10.848.062.060	

- Thực hiện chi trả cổ tức đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 06/6/2025: 3.685.800.000 đ, trong đó nộp về ngân sách nhà nước là 3.364.740.000 đồng.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban kiểm soát

Trong năm 2025, HĐQT đã phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc quản trị và kiểm soát hoạt động của công ty theo đúng Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp, các cuộc họp của HĐQT đã mời Ban kiểm soát tham gia thường xuyên, các biên bản, Nghị quyết, báo cáo đều được gửi cho BKS, các cuộc kiểm tra, kiểm kê HĐQT chỉ đạo Ban điều hành mời BKS tham gia góp phần phát hiện những sai sót trong quá trình thực hiện để điều chỉnh, khắc phục kịp thời bảo đảm hoạt động SXKD của công ty minh bạch, tuân thủ đúng quy định của nhà nước.

5. Chi trả tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát 2025

Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát được chi trả tiền lương, thù lao đầy đủ theo Nghị quyết của Đại Hội cổ đông, theo quyết toán quỹ tiền lương cuối năm của các sở ban ngành, cụ thể:

- Quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng Ban kiểm soát: **496.080.000đ**
- Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT: **499.896.000đ**

6. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành Công ty

Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị. Các chủ trương, chỉ đạo mà Hội đồng quản trị đưa ra cũng được Ban Điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

II. Kế hoạch và định hướng năm 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu, thu nhập	238.000
2	Lợi nhuận trước thuế	12.700
3	Nộp ngân sách	10.840
4	Lợi nhuận sau thuế	10.160
5	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6%
6	Cổ tức được chia	3.685,8

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

Hiện tại, để duy trì và phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước đưa cơ giới hóa thay thế dần sức lao động, trang bị đầy đủ trang thiết bị, máy móc và đưa ứng dụng phần mềm vào trong hoạt động sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, Công ty dự kiến đầu tư mua sắm phương tiện mới như sau:

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
1	Xe ô tô tải tự đổ (dung tích thùng 6-7m ³ , tải trọng 7-8 tấn)	Chiếc	02	4.000
2	Xe ô tô chở rác thể tích thùng chứa rác ~12-13m ³	Chiếc	03	7.700
3	Xe ô tô chở rác thể tích thùng 2-3m ³	Chiếc	02	1.100
4	Xe đào bánh lốp, gàu 0,3m ³ (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.000
5	Xe ủi D50 (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.500
6	Bãi để xe cơ sở 2		01	300
7	Đầu tư máy móc, thiết bị khác dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh			1.000
8	Phần mềm quản lý doanh nghiệp			2.000
Tổng cộng:				18.600

Nguồn kinh phí: Nguồn vốn sẵn có từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2026

- Tiếp tục thực hiện theo Quyết định 1479/QĐ-Ttg ngày 29/11/2022 về Phê duyệt sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 của Thủ tướng Chính phủ; Công ty xin gia hạn kế hoạch thực hiện thoái vốn và giữ nguyên phần vốn nhà nước hoàn thành trong năm 2026, vốn Nhà nước nắm giữ tại công ty là 55%/ Vốn Điều lệ.

- Tiếp tục mở rộng địa bàn sản xuất kinh doanh đến các xã phường.

- Duy trì và phát triển hoạt động dịch vụ vệ sinh, dịch vụ cây xanh, đồng thời mở rộng địa bàn phục vụ ra các xã phường, tăng cường việc nhận thi công các công trình trồng cây xanh để tăng doanh thu, tạo việc làm cho công nhân và nâng cao uy tín của công ty trên thị trường trong lĩnh vực dịch vụ công cộng và thi công các công trình cây xanh.

- Bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo và tạo điều kiện cho các bộ phận chức năng triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 nhanh chóng, kịp thời, thích ứng với yêu cầu thị trường và phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo kiện toàn công tác tổ chức bộ máy, đảm bảo hoạt động ổn định đồng thời có bước tiến mới trong quản trị, điều hành Công ty.

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2025
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban Giám đốc kính báo trước Đại hội về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÔNG TY.

1. Thông tin khái quát:

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên
- Địa chỉ trụ sở chính: 72 Tản Đà, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk.
- Số điện thoại: 057.3666077
- Giấy đăng ký kinh doanh: 4400115884; Cấp lần đầu ngày 25 tháng 5 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 22 tháng 01 năm 2026; Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk.
- Vốn điều lệ: 61.430 triệu đồng

Trong đó: Vốn góp nhà nước: 56.079 triệu đồng, chiếm 91,3% vốn điều lệ

2. Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính của công ty bao gồm: thu gom rác, xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, công trình điện chiếu sáng, trạm biến áp và lưới điện trung và hạ thế, thi công, nạo vét, sửa chữa hệ thống thoát nước và công trình đô thị, công trình giao thông, công rãnh vỉa hè; Quản lý công viên, vệ sinh bảo vệ môi trường; dịch vụ tang lễ; Mua bán hoa và cây xanh; trồng hoa và cây cảnh; Duy tu và bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng đô thị; Vận chuyển chất thải, rác thải,...

3. Cơ cấu quản trị của doanh nghiệp: gồm Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, BKS, Ban giám đốc:

-Hội đồng quản trị:

+ Bà Nguyễn Thị Thu

Chủ tịch

+ Ông Trần Minh Hoàng Thành viên

+ Ông Nguyễn Quang Nguyên Thành viên

- Ban kiểm soát

+ Bà Nguyễn Thị Minh Tuyên Trưởng ban kiểm soát

+ Ông Mai An Gin Thành viên

+ Ông Huỳnh Hoàng Hiếu Thành viên

- Ban điều hành:

+ Ông Trần Minh Hoàng Giám đốc

+ Ông Nguyễn Quang Nguyên Phó giám đốc

+ Bà Ngô Thị Bích Trâm Kế toán trưởng

- Người đại diện theo pháp luật:

Ông Trần Minh Hoàng Giám đốc

Sinh ngày 02/12/1976; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam

4. Thông tin về người đại diện phần vốn nhà nước gồm có 02 người

- Ông Trần Minh Hoàng - TV HĐQT giữ chức vụ giám đốc đại diện vốn nhà nước (chiếm 51%/ Vốn điều lệ)

- Ông Nguyễn Quang Nguyên -TV HĐQT giữ chức vụ phó giám đốc đại diện vốn nhà nước (chiếm 40,3%/ Vốn điều lệ)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2025

Đvt: vnd

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
01	Doanh thu, thu nhập	213.400.000.000	216.678.808.865	102%
02	Lao động sử dụng BQ	480	453	94,4%
03	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	11.637.000.000	11.966.093.243	103%
04	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	9.310.000.000	9.519.579.265	102%
05	Nộp ngân sách	7.956.000.000	9.944.830.488	125%
06	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ		9.118.624.895	
07	Mức lương BQ người lao động (đ/ng/tháng)	8.080.000	8.824.251	109,2%
08	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	6,48%	6,48%	

2. Đầu tư mua sắm thiết bị 2025:

Năm 2025, Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm tài sản cố định trị giá: **10.848.062.060 đ.**

3. Tình hình hoạt động của các công ty con:

3.1. Công ty TNHH MTV Xây dựng và phát triển đô thị Đông Hòa

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty TNHH MTV Xây dựng và phát triển đô thị Đông Hòa đã được kiểm toán. Báo cáo kiểm toán số 3.0137/26/TC-AC ngày 31/3/2026 các chỉ tiêu SXKD đạt được như sau:

Đvt: VNĐ

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)
01	Doanh thu, thu nhập	24.112.000.000	26.265.964.287	
02	Lao động sử dụng BQ	44	42	
03	Lợi nhuận trước thuế	2.411.000.000	2.685.927.919	
04	Lợi nhuận sau thuế	1.929.000.000	2.148.091.796	

3.2. Công ty TNHH MTV XD &PT Đô thị Sông Cầu:

Công ty chưa hoạt động nên chưa ghi nhận doanh thu

4. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025

Lao động sử dụng bình quân thực hiện:	453 người
Quỹ tiền lương của người quản lý:	1.697.116.000đ
Quỹ tiền lương của người lao động:	46.271.512.000đ
Quỹ thù lao của HĐQT, BKS:	499.896.000đ

5. Cổ tức được chia từ lợi nhuận sau thuế:

5.1. Cổ tức năm 2024:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 01/12/2025, tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 6% gồm có:

+ Cổ tức được chia cho vốn Nhà nước:	3.364.740.000 đồng
+ Các cổ đông khác:	321.060.000 đồng

Tổng cộng: 3.685.800.000 đồng

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2025 tại ngày 31/12/2025 công ty đã chi trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông theo Thông báo số 503/MPY ngày 27/11/2025 thời gian chi trả từ 01/12/2025.

5.2. Cổ tức năm 2025

Căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Kiểm toán lợi nhuận sau thuế sẽ được chi trả cổ tức tỷ lệ 6,48% trên vốn Điều lệ theo đúng qui định *Tại khoản 4 Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: “Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên....”*

Sau khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty nộp cổ tức phần vốn Nhà nước được chia năm 2026 vào Ngân sách nhà nước và các cổ đông khác theo quy định.

Cổ tức được chia cho các cổ đông 6,48%/ Vốn Điều lệ số tiền:

+ Cổ tức được chia cho vốn Nhà nước:	3.637.211.248 đồng
+ Các cổ đông khác:	347.058.924 đồng
Tổng cộng:	3.984.270.172 đồng

III. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Doanh thu, thu nhập	238.000
2	Lợi nhuận trước thuế	12.700
3	Nộp ngân sách	10.840
4	Lợi nhuận sau thuế	10.160
5	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6%
6	Cổ tức được chia	3.685,8

2. Đầu tư phát triển năm 2026:

Năm 2026 theo kế hoạch Công ty đầu tư mua sắm mới TSCĐ như sau:

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
1	Xe ô tô tải tự đổ (dung tích thùng 6-7m ³ , tải trọng 7-8 tấn)	Chiếc	02	4.000
2	Xe ô tô chở rác thể tích thùng chứa rác	Chiếc	03	7.700

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
	~12-13m ³			
3	Xe ô tô chở rác thể tích thùng 2-3m ³	Chiếc	02	1.100
4	Xe đào bánh lốp, gầu 0,3m ³ (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.000
5	Xe ủi D50 (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.500
6	Bãi để xe cơ sở 2		01	300
7	Đầu tư máy móc, thiết bị khác dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh			1.000
8	Phần mềm quản lý doanh nghiệp			2.000
Tổng cộng:				18.600

Nguồn kinh phí: Nguồn vốn sẵn có từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Quỹ lương Trưởng Ban Kiểm soát	555.609.600
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	559.883.520
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.900.770.000
4	Quỹ tiền lương của người lao động	56.302.113.498

4. Việc thực hiện kế hoạch thoái vốn

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ Phần Môi Trường Đô Thị Phú Yên; thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để xác định giá trị cổ phần lấy mốc thời gian là 31/12/2024. Công ty thực hiện thoái vốn 36,29%, tỷ lệ vốn nhà nước còn lại sau khi thoái vốn là 55%.

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán chi phí chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty;

Công ty tiến hành công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty theo Kế hoạch đã được duyệt. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 31/05/2025 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn xác định giá khởi điểm bán cổ phần nhà nước tại Công ty và Quyết định số 1120/QĐ-UBND ngày 26/06/2025 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn xây dựng phương án thoái vốn, lập hồ sơ bán cổ phần tại Công ty.

Ngày 24/07/2025, Công ty gửi Tờ trình số 302/TTr-MTĐT về việc đề nghị thành lập Hội đồng thẩm định để xác định giá khởi điểm bán cổ phần nhà nước và Phương án thoái vốn tại Công ty.

Ngày 16/09/2025, Công ty gửi Tờ trình số 385/TTr-MTĐT về việc đề nghị phê duyệt Dự thảo giá khởi điểm phần vốn nhà nước và Phương án thoái vốn tại Công ty.

Ngày 25/12/2025, UBND tỉnh có quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá khởi điểm cổ phần và Phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty.

Công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty kéo dài hơn so với kế hoạch được duyệt và chưa thể hoàn thành trong năm 2025. Do để đảm bảo giá trị phần vốn nhà nước tại Công ty phản ánh đầy đủ giá trị thực tế phần vốn Nhà nước đầu tư nên lựa chọn lại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để xác định giá khởi điểm phần vốn nhà nước tại Công ty là 31/12/2025. Vì vậy, Công ty đã gửi Công văn số 488/CV-MTĐT ngày 17/11/2025 xin gia hạn thời gian thoái vốn tại Công ty trong năm 2026.

III. NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ

- Với sự nỗ lực, phấn đấu, đoàn kết, thống nhất của tập thể lãnh đạo và toàn bộ cán bộ người lao động, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Năng suất lao động vượt kế hoạch dẫn đến tiền lương thu nhập của người lao động tăng theo; các chế độ chính sách của người lao động được Công ty quan tâm đúng mức, thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2025: Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh. Để có được kết quả SXKD là nhờ sự đoàn kết quyết tâm của tập thể người lao động và nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các Sở Ban ngành có liên quan và có sự hợp tác ủng hộ mạnh mẽ của quý khách hàng và cổ đông của công ty.

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG
ĐÔ THỊ PHÚ YÊN
BAN KIỂM SOÁT
Số: 05 /BC-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Thực hiện chức trách và nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS). Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

1. Cơ cấu tổ chức

Ban Kiểm soát Công ty gồm các thành viên (*trong năm 2025 không có thay đổi*):

- | | |
|----------------------------|--------------------------|
| + Bà Nguyễn Thị Minh Tuyên | Trưởng Ban kiểm soát |
| + Ông Mai An Gin | Thành viên Ban kiểm soát |
| + Ông Huỳnh Hoàng Hiếu | Thành viên Ban kiểm soát |

2. Hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật, trong năm BKS đã tổ chức 4 cuộc họp nội bộ. Tại các cuộc họp định kỳ, bất thường của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát được mời tham dự nhằm theo dõi diễn biến cuộc họp, nắm bắt tình hình định hướng hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo cho công tác giám sát theo sát tình hình thực tế đang diễn ra tại Công ty.

- Giám sát HĐQT và Ban Giám đốc về việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Phối hợp với HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc xây dựng, bổ sung, điều chỉnh và kiểm tra việc thực hiện chấp hành các quy định, quy chế đã ban hành; Giám sát thường xuyên quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và Công ty con.

- Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn tại Công ty; kiểm tra các bộ phận sản xuất của Công ty về hoạt

động sản xuất thường xuyên, thực hiện các chế độ cho người lao động, phân chia tiền lương, các chi phí sản xuất...theo kế hoạch của Ban kiểm soát xây dựng từ đầu năm.

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, giám sát;

Thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định; kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành và hạn chế các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC:

1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

- Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty và thống nhất với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty.

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2025:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025
Tổng tài sản	102.253.871.997	124.180.855.656
Tài sản ngắn hạn	81.903.398.552	102.935.802.693
Tài sản dài hạn	20.350.473.445	21.245.052.963
Tổng nguồn vốn	102.253.871.997	124.180.855.656
Nợ ngắn hạn	28.088.479.695	47.676.164.514
Nợ dài hạn	472.000.000	946.000.000
Vốn chủ sở hữu	73.693.392.302	75.558.691.142
Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty trong năm 2025:

(So sánh với kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ % 2025/2024
1	Tổng doanh thu và thu nhập	197.520.749.578	216.678.808.865	109,7%
2	Tổng chi phí	186.745.564.518	204.712.715.622	109,62%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ % 2025/2024
3	Lợi nhuận trước thuế	10.775.185.060	11.966.093.243	111,05%
4	Thuế TNDN (phải nộp)	2.232.966.914	2.446.513.978	109,56%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.542.218.146	9.519.579.265	111,44%

(So sánh với chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện năm 2025)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu và thu nhập	213.400.000.000	216.678.808.865	102%
2	Tổng chi phí		204.712.715.622	
3	Lợi nhuận trước thuế	11.637.000.000	11.966.093.243	102,83%
4	Thuế TNDN (phải nộp)	2.327.000.000	2.446.513.978	105,14%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	9.310.000.000	9.519.579.265	102,25%

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận trước thuế; bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Tổng doanh thu thực hiện đạt 216.678 triệu đồng, vượt 2% so với kế hoạch năm 2025, vượt 9,7% so với thực hiện năm 2024; Lợi nhuận trước thuế là 11.966 triệu đồng, vượt 2,83% so kế hoạch năm 2025, vượt 11% so với thực hiện năm 2024.

Đánh giá các chỉ tiêu tài chính trong năm 2025

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
A	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,72	2,55
2	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,16	2,92
B	Cơ cấu Tài sản, nguồn vốn			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	82,89%	80,10%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	17,11%	19,90%
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	39,15%	27,93%
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	60,85%	72,07%
C	Hệ số Nợ			
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	64,35%	38,76%
2	Nợ phải thu kh.hàng/Tài sản ngắn hạn	%	37,4%	39,15%
D	Khả năng sinh lời			

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	12,6%	11,6%
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)	%	7,67%	8,35%
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	4,42%	4,35%

Qua xem xét các chỉ tiêu tài chính năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy tình hình tài chính của Công ty tiếp tục được duy trì ổn định và an toàn. Các chỉ tiêu thanh khoản mặc dù giảm so với năm 2024 nhưng vẫn ở mức tốt, với hệ số thanh toán nhanh đạt 1,72 lần và hệ số thanh toán hiện hành đạt 2,16 lần, đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ ngắn hạn khi đến hạn.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 64,35%, tăng so với năm trước chủ yếu do các khoản nợ ngắn hạn phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, vốn chủ sở hữu vẫn chiếm 60,85% tổng nguồn vốn, cho thấy Công ty duy trì được mức độ tự chủ tài chính và cơ cấu nguồn vốn an toàn. Bên cạnh đó, tỷ lệ nợ phải thu khách hàng trên tài sản ngắn hạn giảm từ 39,15% xuống còn 37,4%, phản ánh công tác quản lý và thu hồi công nợ tiếp tục được cải thiện.

Hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời của Công ty tiếp tục được cải thiện. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 tăng 11,44% so với năm trước và vượt kế hoạch được giao. Các chỉ tiêu sinh lời chủ yếu như ROE và ROS đều tăng so với năm 2024, cho thấy hiệu quả sử dụng vốn và khả năng tạo lợi nhuận của Công ty tiếp tục được nâng cao. Mặc dù ROA giảm nhẹ, nhưng vẫn duy trì ở mức phù hợp với quy mô tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính năm 2025 cho thấy Công ty duy trì được nền tảng tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán được đảm bảo, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục được cải thiện, góp phần bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao giá trị doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông.

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và các cổ đông

Qua công tác giám sát trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

*** Đối với HĐQT công ty :** Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò quản trị, định hướng chiến lược và giám sát hoạt động của Công ty; các nghị quyết, quyết định được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của doanh nghiệp. Công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị đã góp phần quan

trọng trong việc hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

* **Đối với Ban Giám đốc công ty** : Ban Giám đốc đã chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành, triển khai kịp thời các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, quản trị chi phí, mở rộng địa bàn hoạt động và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Hoạt động điều hành trong năm cơ bản đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp, bảo đảm việc làm, thu nhập và các chế độ, chính sách đối với người lao động.

* **Đối với các cổ đông** : Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông liên quan đến việc kiểm tra, xem xét sổ sách, tài liệu hoặc các vấn đề thuộc hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc. Đồng thời, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và cung cấp kịp thời các thông tin, tài liệu, báo cáo liên quan đến công tác quản trị, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Qua đó, Ban Kiểm soát có điều kiện theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện tốt chức năng giám sát và tham gia ý kiến đối với các chủ trương, giải pháp quản lý, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Trong năm 2025, mặc dù bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên đã nỗ lực triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất kinh doanh, qua đó hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Việc mở rộng địa bàn hoạt động và tăng cường cơ giới hóa đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, gia tăng doanh thu và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, Công ty đã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra và giám sát tài chính theo quy định.

Trên cơ sở kết quả giám sát năm 2025, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tiếp tục quan tâm thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

- Tiếp tục bám sát diễn biến thị trường và tình hình thực tế để triển khai linh hoạt các giải pháp quản lý, điều hành; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đẩy mạnh mở rộng địa bàn hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường ứng dụng cơ giới hóa và chuyên đổi số trong công tác quản lý, điều hành nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý công nợ; hạn chế phát sinh nợ xấu, thực hiện phân loại, đánh giá và xây dựng các giải pháp thu hồi nợ hiệu quả. Tiếp tục xử lý các khoản công nợ tồn đọng theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật; đồng thời gắn trách nhiệm thu hồi công nợ với từng đơn vị, phòng ban theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của Công ty trong giai đoạn tới.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ban Kiểm soát cụ thể như sau:

- Giám sát HĐQT và Ban Giám đốc về việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông.

- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính năm 2026; đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu kế toán, tình hình tài chính, hiệu quả sử dụng vốn và khả năng thanh toán của Công ty.

- Tăng cường giám sát việc quản lý công nợ, hiệu quả sử dụng vốn, đầu tư tài sản và việc thực hiện các biện pháp bảo toàn, phát triển vốn tại Công ty.

- Theo dõi việc thực hiện lộ trình thoái vốn và các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

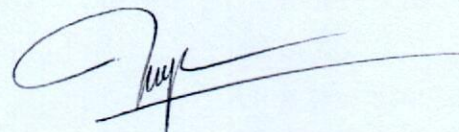
Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khoẻ, hạnh phúc và thành đạt. Chúc đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban GD;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Minh Tuyên

Số: 01/TTr-HĐQT

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng
và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Nha Trang với 1 số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng năm 2025

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	103.209.755.364	79.706.283.498
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.228.946.683	16.641.234.350
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	11.621.496.000	11.855.580.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	40.113.670.035	37.836.037.778
4	Hàng tồn kho	20.885.510.419	10.296.088.803
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.360.132.227	3.077.342.567
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	21.768.399.227	20.915.123.672
1	Tài sản cố định	19.648.975.432	13.929.758.441
2	Tài sản dở dang dài hạn	55.111.111	70.791.666
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.181.995.364	2.031.995.364
4	Tài sản dài hạn khác	882.317.320	4.882.578.201
	TỔNG TÀI SẢN	124.978.154.591	100.621.407.170
III	NỢ PHẢI TRẢ	51.567.555.245	28.675.152.294
1	Nợ ngắn hạn	50.621.555.245	28.203.152.294
2	Nợ dài hạn	946.000.000	472.000.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	73.410.599.346	71.946.254.876
1	Vốn chủ sở hữu	73.410.599.346	71.946.254.876
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	124.978.154.591	100.621.407.170

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	102.935.802.693	81.903.398.552
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.617.442.823	16.698.329.780
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	11.621.496.000	11.855.580.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	39.014.963.217	39.927.742.503
4	Hàng tồn kho	20.890.338.683	10.299.746.257
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.791.561.970	3.122.000.012
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	21.245.052.963	20.350.473.445
1	Tài sản cố định	19.825.027.563	14.019.628.580
2	Tài sản dở dang dài hạn	55.111.111	70.791.666
3	Đầu tư tài chính dài hạn	400.000.000	1.250.000.000
4	Tài sản dài hạn khác	964.914.289	5.010.053.199
	TỔNG TÀI SẢN	124.180.855.656	102.253.871.997
III	NỢ PHẢI TRẢ	48.622.164.514	28.560.479.695
1	Nợ ngắn hạn	47.676.164.514	28.088.479.695
2	Nợ dài hạn	946.000.000	472.000.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	75.558.691.142	73.693.392.302
1	Vốn chủ sở hữu	75.558.691.142	73.693.392.302
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	124.180.855.656	102.253.871.997

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu

Số: 02/TTr-HĐQT

Đắk Lắk, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	đồng	9.118.624.895
2	Phân phối lợi nhuận	đồng	9.118.624.895
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	300.000.000
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động	đồng	4.834.354.723
a	Quỹ khen thưởng	đồng	4.038.725.750
b	Quỹ phúc lợi	đồng	795.628.973
2.4	Cổ tức	đồng	3.984.270.172

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG
ĐÔ THỊ
PHÚ YÊN
P. TUY HÒA - T. ĐẮK LẮK

Nguyễn Thị Thu

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh,
đầu tư phát triển năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và tỷ lệ chia cổ tức 2026 như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	238.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	12.700.000.000
3	Nộp ngân sách	10.840.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	10.160.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức 6%/vốn điều lệ	3.685.800.000

II. Kế hoạch đầu tư phát triển:

Năm 2026 theo kế hoạch Công ty đầu tư mua sắm mới TSCĐ như sau:

Đơn vị tính: Tr.đồng

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
1	Xe ô tô tải tự đổ (dung tích thùng 6-7m ³ , tải trọng 7-8 tấn)	Chiếc	02	4.000
2	Xe ô tô chở rác thể tích thùng chứa rác ~12-13m ³	Chiếc	03	7.700
3	Xe ô tô chở rác thể tích thùng 2-3m ³	Chiếc	02	1.100

STT	Tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Số tiền
4	Xe đào bánh lốp, gàu 0,3m ³ (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.000
5	Xe ủi D50 (đã qua sử dụng)	Chiếc	01	1.500
6	Bãi để xe cơ sở 2		01	300
7	Đầu tư máy móc, thiết bị khác dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh			1.000
8	Phần mềm quản lý doanh nghiệp			2.000
Tổng cộng:				18.600

Nguồn kinh phí: Nguồn vốn kinh doanh

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu

Số: 04/TTr-HĐQT

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tiền lương người quản lý và người lao động thực hiện năm 2025 như sau:

Dvt: vnd

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Quỹ lương Trưởng Ban Kiểm soát	468.000.000	496.080.000
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	471.600.000	499.896.000
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.601.053.000	1.697.116.000
4	Quỹ tiền lương của người lao động	44.941.074.000	46.271.512.000

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tiền lương người quản lý kế hoạch năm 2026 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Quỹ lương Trưởng Ban Kiểm soát	555.609.600
2	Quỹ thù lao của TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT	559.883.520
3	Quỹ lương Ban Điều hành	1.900.770.000
4	Quỹ tiền lương của người lao động	56.302.113.498

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ
PHÚ YÊN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu

Số: 05/TTr-HĐQT

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2026.

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-ĐHCD ngày 06/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên;

Công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty kéo dài hơn so với kế hoạch được duyệt và chưa thể hoàn thành trong năm 2025. Nhằm đảm bảo giá trị phần vốn nhà nước tại Công ty phản ánh đầy đủ giá trị thực tế phần vốn Nhà nước đầu tư nên lựa chọn lại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để xác định giá khởi điểm phần vốn nhà nước tại Công ty là 31/12/2025.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch thoái vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên như sau:

- Thông qua lựa chọn ngày 31/12/2025 là thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Thu

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG

ĐÔ THỊ PHÚ YÊN

BAN KIỂM SOÁT

Số: 01/TT-BKS



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên.

Nhằm đảm bảo Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, khách quan và phục vụ công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty trong năm tài chính 2026 với các tiêu chí như sau:

- Là tổ chức kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng tại thời điểm lựa chọn;

- Có năng lực chuyên môn, uy tín nghề nghiệp, kinh nghiệm kiểm toán và chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu của Công ty;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với quy mô và điều kiện hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí nêu trên để xem xét, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tuân thủ các quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Minh Tuyên